

**KẾ HOẠCH
DUY TRÌ MÔ HÌNH TƯ VẤN KHÁM SỨC KHỎE TIỀN HÔN NHÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2017-2020**

Phần I

**Báo cáo kết quả hoạt động Mô hình Tư vấn và khám
sức khỏe tiền hôn nhân giai đoạn 2011-2015**

I. Công tác triển khai

Căn cứ Quyết định số 3505/QĐ-UBND ngày 10/11/2011 của UBND tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt Mô hình “Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân tỉnh Bình Dương giai đoạn 2011-2015”. Mục tiêu đặt ra là nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hành về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình cho những người từ 18 tuổi trở lên và những người chuẩn bị kết hôn góp phần nâng cao chất lượng dân số.

Kế hoạch triển khai Mô hình được chia thành nhiều giai đoạn. Năm 2011, triển khai mô hình: Chi cục DS – KHHGD phối hợp Trung tâm Tư vấn, Dịch vụ DS – KHHGD tỉnh Bình Dương triển khai thực hiện mô hình trên địa bàn 13/14 phường của thị xã Thủ Dầu Một, đến năm 2014 mô hình được mở rộng và duy trì hoạt động tại 91/91 xã, phường, thị trấn của 9/9 huyện, thị, thành phố trên địa bàn toàn tỉnh.

Mô hình được xây dựng với 5 hoạt động chính: Xây dựng và củng cố mạng lưới cung cấp thông tin, tư vấn về dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình; Tập huấn bồi dưỡng kỹ thuật chuyên môn, kỹ năng tư vấn cung cấp dịch vụ; Tổ chức tuyên truyền vận động và giáo dục về sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình; Tổ chức khám sức khỏe; Hoạt động quản lý và giám sát mô hình. Tuy nhiên, do điều kiện hạn chế về nhân lực và kinh phí nên hoạt động trên được triển khai và duy trì các hoạt động tại 13/14 phường của thành phố Thủ Dầu Một; 78 xã, phường, thị trấn còn lại không triển khai hoạt động khám sức khỏe, chỉ dừng lại ở các hoạt động truyền thông cung cấp thông tin cho các nhà quản lý, các đối tượng chuẩn bị kết hôn và tập huấn kiến thức, kỹ năng tư vấn cho tuyên truyền viên và cán bộ y tế.

II. Đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động chính

2.1. Xây dựng và củng cố mạng lưới cung cấp thông tin, tư vấn về dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình.

Nhận thức được tầm quan trọng và tính cấp thiết của việc chăm sóc sức khỏe tiền hôn nhân của thanh niên nhằm tạo ra một lực lượng dân số có chất lượng cả về thể chất, trí tuệ, tinh thần và xã hội đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nên trong giai đoạn 2011-2015, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3505/QĐ-UBND ngày 10/11/2011 về việc phê duyệt Mô hình “Tur vắn và khám sức khỏe tiền hôn nhân tỉnh Bình Dương giai đoạn 2011-2015”. Mô hình đã được triển khai năm 2011 tại 13/14 xã, phường của thị xã Thủ Dầu Một và đến năm 2014 nhân rộng ra 91/91 xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh. Đến nay mô hình đã ra đời 13 câu lạc bộ Tur vắn sức khỏe tiền hôn nhân với 211 thành viên và các câu lạc bộ lồng ghép Tur vắn, khám sức khỏe tiền hôn nhân, tổ chức tư vấn 255 lượt với 4.417 lượt thanh niên tham dự. Hoạt động này đã nâng cao nhận thức cho thanh niên, đặc biệt là nâng cao kỹ năng trong việc chăm sóc SKSS/KHHGD của các đối tượng chuẩn bị kết hôn.

2.2. Tập huấn bồi dưỡng kỹ thuật chuyên môn, kỹ năng tư vấn cung cấp dịch vụ

Để xây dựng mạng lưới tuyên truyền viên, tư vấn viên tại cơ sở. Chi cục Phối hợp với Trung tâm Tư vấn dịch vụ DS – KHHGD tổ chức 6 hội nghị triển khai cung cấp thông tin về mô hình tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân cho lãnh đạo đảng, chính quyền và ban ngành đoàn thể với 550 người tham dự. Song song, tổ chức 20 lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tư vấn cho cộng tác viên dân số, ban chủ nhiệm các câu lạc bộ Tiền hôn nhân và cán bộ chuyên môn y tế huyện, thị, thành phố với 1.782 người tham dự. Đây chính là lực lượng chủ yếu tuyên truyền, vận động trực tiếp tại cơ sở, tăng cường hiệu quả truyền thông chuyển đổi hành vi nâng cao nhận thức của thanh niên về khám sức khỏe tiền hôn nhân.

2.3. Tổ chức tuyên truyền vận động và giáo dục về sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình

Bên cạnh việc xây dựng các câu lạc bộ, xây dựng và mở rộng mạng lưới tuyên truyền viên tại cơ sở. Chi cục tăng cường công tác truyền thông cộng đồng, truyền thông trên phương tiện truyền thanh đại chúng. Tổ chức 130 buổi tuyên truyền vận động, với 2.034 lượt người tham dự; Tổ chức 130 buổi truyền thanh trên đài phát thanh với hơn 1.248 tin bài; Tổ chức 255 buổi tư vấn cho 4.417 lượt thanh niên; Bên cạnh đó cấp phát 60.500 tờ rơi và 10.200 tài liệu khác; 9 pano; 182 áp phích tuyên truyền về Tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân; Tổ chức 32 buổi sinh hoạt tại 8 điểm trường phổ thông.

Mô hình có sự quan tâm lãnh đạo của Đảng, chính quyền địa phương, các ban, ngành, đoàn thể, đặc biệt vai trò tích cực của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp đã giúp thanh niên nâng cao kiến thức và kỹ năng về CSSKSS/KHHGD, ứng xử và giải quyết tốt các tình huống xảy ra trong các lĩnh vực tình bạn, tình yêu, hôn nhân gia đình trong cuộc sống đời thường. Thanh niên có cơ hội tiếp cận với dịch vụ CSSKSS/KHHGD thuận tiện an toàn, phù hợp.

2.4. Tổ chức khám sức khỏe

Theo quyết định phê duyệt, hoạt động khám sức khỏe chỉ được triển khai thực hiện tại 13/14 phường của thị xã Thủ Dầu Một, Kết quả giai đoạn 2011-2014, Chi cục DS – KHHGD phối hợp Trung tâm Tư vấn, Dịch vụ Dân số - KHHGD tổ chức khám 967 lượt thanh niên nam nữ chuẩn bị kết hôn, kết quả 215 thanh niên phát hiện bệnh (chiếm 22%).

III. Thuận lợi, khó khăn

3.1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm của Tổng Cục Dân số - KHHGD, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hỗ trợ một phần kinh phí cho các Mô hình, Đề án nhằm nâng cao chất lượng dân số tại tỉnh Bình Dương từ năm 2011-2015.

- Có sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của Sở Y tế, Trung tâm Tư vấn, dịch vụ Dân số - KHHGD; các đơn vị như Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố. Bên cạnh đó sự nhiệt tình của các cán bộ y tế và cộng tác viên Dân số đã tư vấn, tuyên truyền từ tuyến tỉnh đến cơ sở.

- Qua 05 năm (2011-2015) triển khai thực hiện Mô hình đã góp phần nâng cao nhận thức cho bộ phận thanh niên, nhiều cặp thanh niên chuẩn bị kết hôn cũng tự giác đi kiểm tra sức khỏe trước khi kết hôn.

3.2. Khó khăn

- Tuy nhiên, khám sức khỏe trước khi kết hôn là vấn đề mới nên đa số Thanh niên chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của việc khám sức khỏe trước khi kết hôn.

- Các sản phẩm truyền thông tuyên truyền tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân chưa đa dạng.

- Kinh phí thực hiện các đề án còn hạn chế chủ yếu là lồng ghép vào kinh phí hoạt động của chương trình DS – KHHGD.

- Nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị để thực hiện đề án còn hạn hẹp chủ yếu là công tác tuyên truyền ở tuyến xã.

IV. Sự cần thiết tiếp tục duy trì mô hình

Mô hình Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân là một trong các đề án nâng cao chất lượng dân số, việc triển khai và duy trì hoạt động của mô hình này thật sự rất cần thiết đáp ứng nhu cầu của xã hội. Được tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân giúp những người sắp kết hôn bước vào cuộc sống vợ chồng một cách tự tin, chuẩn bị sức khỏe để có cuộc sống tình dục thỏa mãn, mang thai và sinh con khỏe mạnh. Không chỉ có vai trò quan trọng trong đời sống của mỗi gia đình, khám sức khỏe tiền hôn nhân cũng đóng vai trò rất quan trọng trong công tác y tế cộng đồng, cụ thể:

+ Khám sức khỏe tiền hôn nhân được xem là một hình thức sàng lọc đầu tiên và vô cùng quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dân số. Có tác dụng dự phòng các bệnh lý, dị tật bẩm sinh cho con cái sau này mà còn là cơ hội chuẩn bị sức khỏe cho việc mang thai góp phần hạn chế và can thiệp sớm các bệnh về di truyền.

+ Ngoài ra, cùng với sự phát triển của xã hội, các vấn đề tệ nạn xã hội như tình trạng sử dụng ma túy, các chất kích thích, gây nghiện khác đang là vấn đề bức xúc của cả xã hội, đặc biệt là việc lây nhiễm HIV và các bệnh lây truyền qua đường tình dục... đang báo động làm cho việc khám sức khỏe tiền hôn nhân càng trở nên quan trọng. Đồng thời khám sức khỏe tiền hôn nhân mang lại rất nhiều lợi ích không chỉ cho các cá nhân chuẩn bị kết hôn mà còn cho cả xã hội.

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã quan tâm đến vấn đề nâng cao chất lượng dân số như ban hành Pháp lệnh Dân số (PLDS), Nghị định số 104/2003/NĐ-CP của Chính phủ; Quyết định 05/QĐ-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn chuyên môn về tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân để phát hiện, phòng ngừa, hướng dẫn điều trị các bệnh lý có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe khi kết hôn, mang thai, sinh đẻ, nuôi con bằng sữa mẹ, các nguy cơ sinh con bị bệnh, tật bẩm sinh góp phần đảm bảo hôn nhân bền vững và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Nghị Quyết 47-NQ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Chính trị khóa X nhấn mạnh: “Nâng cao chất lượng dân số Việt Nam về thể chất, trí tuệ, tinh thần cơ cấu nhằm đáp ứng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

Giai đoạn 2011-2015, tỉnh Bình Dương đã triển khai Mô hình Tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân. Mô hình bước đầu đem lại lợi ích cho thanh niên nam nữ chuẩn bị kết hôn. Tuy nhiên, kết quả trên chỉ mới đạt tỷ lệ thấp so với số lượng lớn vị thành niên, thanh niên trên địa bàn (41,6% dân số trên địa bàn tỉnh trong độ tuổi từ 15-29), việc duy trì các hoạt động tư vấn cho các nhóm đối tượng là hết sức cần thiết.

Từ thực tiễn trên, việc tiếp tục triển khai Mô hình tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân nhằm chăm sóc sức khỏe sinh sản cho đối tượng chuẩn bị kết hôn là cần thiết, nhằm tạo ra một lực lượng dân số có chất lượng cả về thể chất, trí tuệ, tinh thần và xã hội đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh.

V. Hiệu quả của mô hình mang lại

5.1. Hiệu quả kinh tế

Hoạt động của Mô hình Tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân sẽ làm giảm mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục, HIV/AIDS ở lứa tuổi thanh niên, giảm tỷ lệ nạo phá thai, tiết kiệm được các chi phí về y tế, gia đình và xã hội. Góp phần từng bước nâng cao chất lượng dân số, tạo ra thế hệ trẻ có sức khỏe tốt hơn để học tập và làm ra của cải vật chất cho xã hội.

5.2. Hiệu quả xã hội

Qua hoạt động của Mô hình giúp cho lứa tuổi thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn có cơ hội tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD thuận tiện, an toàn, phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng giống nòi, chất lượng dân số và giảm gánh nặng xã hội.

5.3. Tính khả thi của Mô hình

Mô hình “Tur vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân giai đoạn 2017 - 2020” được duy trì triển khai tại thời điểm hiện nay là phù hợp với Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản Việt Nam và chiến lược Dân số - SKSS của tỉnh trong giai đoạn tới, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh và chất lượng cuộc sống từng gia đình và toàn xã hội.

Phần II

Phương hướng duy trì hoạt động Mô hình Tur vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân giai đoạn 2017-2020

I. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh hoạt động truyền thông giáo dục nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng sống và khả năng giải quyết các tình huống về chăm sóc SKSS cho đối tượng thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn.

Tur vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân đặc biệt là thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn, để phát hiện, phòng ngừa và hướng dẫn điều trị các bệnh lý có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe khi kết hôn, mang thai, sinh đẻ, nuôi con bằng sữa mẹ, các nguy cơ sinh con bị bệnh tật, dị tật bẩm sinh, góp phần bảo đảm hôn nhân bền vững và nâng cao chất lượng giống nòi.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Cung cấp thông tin và tư vấn về nội dung chăm sóc SKSS/KHHGD, các nguy cơ sinh con bị dị tật, khuyết tật bẩm sinh cho thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn.

- Cải thiện, cung cấp dịch vụ tư vấn chăm sóc SKSS thân thiện cho thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn.

- Nâng cao nhận thức về khám sức khỏe tiền hôn nhân, giúp cho thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn tự ý thức và chủ động khám sức khỏe trước khi kết hôn.

- Chỉ tiêu đến năm 2020

- 95% thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn được cung cấp thông tin về nội dung CSSKSS/KHHGD, tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân;

- 90% thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn kiểm tra sức khỏe tiền hôn nhân.

- 100% cán bộ tư vấn, Ban chủ nhiệm các Câu lạc bộ, cộng tác viên, cán bộ làm kỹ thuật dịch vụ CSSKSS/KHHGD tại các xã, phường triển khai đề án được

tập huấn về kiến thức và kỹ năng tư vấn cho khách hàng về nội dung CSSKSS/KHHGD.

- 100% cơ sở chăm sóc SKSS thực hiện thông tin, giáo dục và tư vấn về sức khỏe tiền hôn nhân cho thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn.

- 100% cán bộ thực hiện cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS tỉnh, huyện được đào tạo về “cung cấp dịch vụ thân thiện cho thanh niên”.

II. Các hoạt động chính

2.1. Duy trì hoạt động và mở rộng các câu lạc bộ tiền hôn nhân

Mục đích: Kết hợp cung cấp thông tin với việc giới thiệu các dịch vụ chăm sóc SKSS, phòng tránh thai... Trao đổi, giải đáp những thắc mắc của đối tượng các xã thực hiện mô hình thành lập các câu lạc bộ tiền hôn nhân ở các xã, phường hoặc liên xã, phường.

Nội dung:

- Thành viên tham gia câu lạc bộ là các đối tượng từ 18 tuổi trở lên và những thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn. Số lượng câu lạc bộ mới thành lập từ 30 – 40 người. Ban chỉ đạo CLB thông qua tổ chức Đoàn thanh niên, hội phụ nữ... liên doanh các đối tượng và tuyên truyền vận động họ tham gia CLB.

- Báo cáo viên trong các buổi sinh hoạt là thành viên ban chủ nhiệm CLB, cộng tác viên dân số, tuyên truyền viên của các ban ngành, đoàn thể các chuyên gia thuộc các lĩnh vực chăm sóc SKSS/KHHGD cấp xã, huyện, tỉnh.

Phương thức tổ chức

- Địa điểm sinh hoạt của câu lạc bộ do xã, phường quyết định tại nhà văn hóa khu phố, liên khu phố... Ban chủ nhiệm câu lạc bộ gồm 3 người.

- Câu lạc bộ sinh hoạt định kỳ mỗi quý một lần. Nội dung sinh hoạt về dân số, SKSS/KHHGD, Khám sức khỏe tiền hôn nhân, các chủ trương chính sách pháp luật của nhà nước liên quan đến chương trình DS - KHHGD, chăm sóc SKSS, kỹ năng sống, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, làm mẹ an toàn, hôn nhân và gia đình, lao động và việc làm...

- Hình thức tổ chức các buổi sinh hoạt câu lạc bộ: xây dựng các chương trình phối hợp giữa cung cấp thông tin bằng hình thức báo cáo, thuyết trình với các hình thức tiểu phẩm, hái hoa dân chủ, hội thi... (bố trí nội dung, người báo cáo và các hoạt động thân thiện đảm bảo có hiệu quả) nhằm lôi kéo, thu hút đối tượng tham gia thường xuyên.

Đối tượng: Lứa tuổi thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn từ 18 tuổi trở lên.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2.2. Tập huấn bồi dưỡng kỹ thuật chuyên môn, kỹ năng tư vấn cung cấp dịch vụ cho cán bộ y tế; kỹ năng truyền thông, tư vấn về DS/SKSS/KHHGD

tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân cho mạng lưới tuyên truyền viên, cộng tác viên mới và cập nhật kiến thức cho cộng tác viên cũ

- Nội dung:

+ Đối với cán bộ y tế: tập huấn kỹ thuật chuyên môn, kiến thức và kỹ năng tư vấn cho thanh niên, các đối tượng chuẩn bị kết hôn.

+ Mạng lưới tuyên truyền viên: cập nhật thông tin mới về cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD cho các cộng tác viên, tư vấn viên và thành viên các ban ngành tại xã, phường thực hiện mô hình (trạm y tế, phụ nữ, đoàn thanh niên, ban văn hóa-thông tin, các trường THCS, THPT ...); lãnh đạo đảng, chính quyền các ban ngành, đoàn thể, bí thư chi bộ ấp, khu phố, trưởng khu phố, những người có uy tín trong cộng đồng; kiến thức về tổ chức quản lý và điều hành hoạt động của CLB, kiến thức kỹ năng tư vấn cho đối tượng.

- Đối tượng: Cán bộ y tế, cộng tác viên, tuyên truyền viên, thành viên các câu lạc bộ tiền hôn nhân... (là những người mới tham gia mạng lưới tuyên truyền viên; cập nhật thêm kiến thức cho 30% cộng tác viên cũ/năm).

- Thời gian: bồi dưỡng 01 ngày.

- Số lượng: 460 người/năm (3 lớp).

- Địa điểm: Tại huyện.

- Phương thức thực hiện: Chi cục DS - KHHGD lựa chọn giảng viên, đảm bảo hậu cần; Khoa dân số KHHGD huyện phối hợp với ban DS - KHHGD xã lựa chọn và cử người tham gia tập huấn.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2.3. Tổ chức tư vấn cộng đồng, tuyên truyền vận động và giáo dục về SKSS/KHHGD

Truyền thông trực tiếp tới các đối tượng thanh niên tại cộng đồng, thanh niên lao động tại các khu công nghiệp.

- Nội dung: Tư vấn cộng đồng, tư vấn trực tiếp cho các đối tượng về chăm sóc SKSS/KHHGD; lợi ích của khám sức khỏe tiền hôn nhân; làm mẹ an toàn, kỹ năng sống....

- Đối tượng: Thanh niên nam, nữ tại cộng đồng và các khu công nghiệp.

- Phương thức thực hiện: Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh/huyện hỗ trợ giảng viên, báo cáo viên. Phối hợp Liên đoàn lao động tỉnh, Đoàn thanh niên, Trung tâm y tế huyện, thị, thành phố tổ chức các buổi sinh hoạt tại cộng đồng và các công ty, xí nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm

2.4. Xây dựng chuyên mục cung cấp thông tin về chăm sóc SKSS/KHHGD cho thanh niên và các đối tượng chuẩn bị kết hôn cho Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh

- **Nội dung:** Phối hợp với Đài phát thanh truyền hình tỉnh mở chuyên mục về cung cấp thông tin tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân, SKSS/KHHGD, làm mẹ an toàn...cho thanh niên.

- **Phương thức thực hiện:** Hàng tháng, chuyên mục Đài phát thanh và Truyền hình tổ chức ít nhất 2 buổi trả lời thư, thắc mắc của các đối tượng chăm sóc SKSS/KHHGD cho thanh niên, đồng thời phát các nội dung về chăm sóc SKSS/KHHGD cho các đối tượng tiền hôn nhân. Thời lượng mỗi chuyên mục ít nhất 15 phút.

- **Thời gian thực hiện:** Hàng năm.

2.5. Tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh cấp huyện, xã

- **Định kỳ:** 02 lần /tháng, Đài truyền thanh cấp huyện, xã phát các tin, bài viết chăm sóc SKSS/KHHGD tiền hôn nhân, kỹ năng sống. Thời lượng phát tin từ 15-30 phút.

- **Nội dung:** Các tin bài tập trung vào các vấn đề SKSS của thanh niên địa phương; trách nhiệm của gia đình và xã hội; trên cơ sở khung chuyên đề do Chi cục DS-KHHGD tỉnh xây dựng, chuyên trách dân số xã phối hợp với các ban ngành có liên quan của xã, phường; Khoa DS - KHHGD huyện biên soạn các tin bài để tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của cấp huyện, xã. Lồng ghép với các yếu tố mang tính đặc thù địa phương để phát huy hiệu quả các nội dung tuyên truyền.

Phối hợp sử dụng các loại phương tiện truyền thanh như xem thông tin lưu động, bản tin hàng tháng của các xã, phường để đăng tải, phát tin.

2.6. Xây dựng các pa nô, áp phích và nhân bản các sản phẩm truyền thông hỗ trợ tuyên truyền

- **Nội dung:** Các thông điệp truyền thông về Tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân; cách phòng tránh thai; các biện pháp tránh thai; tình dục an toàn; tình dục có trách nhiệm; phòng tránh các bệnh lây qua đường tình dục, HIV/AIDS; làm mẹ an toàn, chăm sóc trẻ sơ sinh; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, một số bệnh thường gặp ở trẻ em ...

- **Phương thức thực hiện:** Mẫu tài liệu truyền thông do Tổng cục Dân số-KHHGD xây dựng và cung cấp.

+ Bỏ sung pano, áp phích: Tuyên truyền về Tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân tại những điểm đông dân cư, điểm sinh hoạt vui chơi, giải trí của thanh niên.

+ Nhân bản tờ rơi: Cung cấp cho mạng lưới tuyên truyền viên, cán bộ y tế, cán bộ tư pháp... hỗ trợ trong các hoạt động tư vấn trực tiếp, tư vấn cộng đồng.

+ Cung cấp nội dung tuyên truyền về khám sức khỏe tiền hôn nhân cho Đài phát thanh các xã, phường, thị trấn...

- **Thời gian thực hiện:** Hàng năm.

2.7. Tư vấn và truyền thông trực tiếp

- **Nội dung tư vấn và truyền thông:** kiến thức về SKSS, chăm sóc sức khỏe bản thân, vệ sinh kinh nguyệt, dấu hiệu thai nghén có nguy cơ cao, chuẩn đoán thai sớm, chăm sóc bà mẹ mang thai, các bệnh lây truyền qua đường tình dục, HIV/AIDS, các biện pháp tránh thai, sức khỏe tình dục ...

- **Các hình thức tư vấn:**

- + Tư vấn tại nhà.
- + Tư vấn thông qua cộng tác viên.
- + Tư vấn qua các cas khám sức khỏe.
- + Tư vấn qua điện thoại 1080.

- **Phương thức thực hiện:** Các cán bộ tư vấn là mạng lưới tuyên truyền viên, cán bộ y tế, cán bộ tư pháp, phụ nữ....

- **Thời gian thực hiện:** Hàng năm.

2.8. Hoạt động Tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân (thực hiện khám tại Trung tâm y tế huyện, thị, thành phố hoặc Trung tâm Tư vấn, Dịch vụ Dân số-KHHGD)

- **Nội dung:**

+ Tổ chức kiểm tra sức khỏe, phát hiện, tư vấn về các nguy cơ sinh con bị khuyết tật, dị tật cho nam, nữ chuẩn bị kết hôn.

+ Tư vấn sau khi kiểm tra và khám sức khỏe

- **Đối tượng:** Thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn thuộc đối tượng nghèo theo tiêu chí của tỉnh.

- **Nội dung thực hiện:**

+ Khám theo qui trình của Bộ Y tế.

+ Cán bộ thông báo kết quả khám sức khỏe cho thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn.

+ Với khách hàng phát hiện bệnh hoặc nghi ngờ, thực hiện tư vấn, giới thiệu khách hàng đến các cơ sở dịch vụ y tế cần thiết để khám và điều trị.

+ Trường hợp nghi ngờ: Tư vấn cho khách hàng sự cần thiết tiếp tục làm các xét nghiệm chẩn đoán xác định.

+ Trường hợp có chẩn đoán xác định: Tư vấn cách phòng tránh, điều trị.

+ Trường hợp bệnh, tật cần được điều trị để đảm bảo hôn nhân bền vững.

+ Trường hợp đặc biệt (nam, nữ mang gen lặn bệnh lý; người nữ bệnh tim; một hoặc cả hai người đều nhiễm HIV) phải giải thích cho khách hàng biết về nguy cơ sinh ra đứa trẻ bị bệnh, dị tật nếu kết hôn muốn có con và những cách phòng tránh (nếu có).

- **Thời gian thực hiện:** Hàng năm.

III. Kinh phí đầu tư và đối tượng hưởng lợi

3.1. Đối tượng hưởng lợi: Đối tượng hưởng lợi trực tiếp: Thanh niên nam, nữ chuẩn bị kết hôn

3.2. Địa bàn triển khai thực hiện: 91/91 xã, phường, thị trấn, 9/9 huyện, thị, thành phố.

3.3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2017 đến năm 2020.

3.4. Kinh phí thực hiện: kinh phí thực hiện các đề án Chương trình Dân số-KHHGD giai đoạn 2017-2020;

3.5. Cơ chế hoạt động: các ban ngành, đoàn thể phối hợp với nhau trong các hoạt động.

- Duy trì hoạt động của Ban quản lý mô hình cấp tỉnh, huyện và xã.

- Ban quản lý mô hình tỉnh, huyện thực hiện việc giám sát thường xuyên đối với các xã, phường thực hiện định kỳ 1 lần/năm/xã. Cần thiết có kiểm tra đột xuất tùy theo điều kiện cụ thể. Nội dung kiểm tra giám sát việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của mô hình, tiến độ thực hiện các hoạt động xã; giải quyết những vấn đề phát sinh khi tổ chức thực hiện.

- Chi cục DS-KHHGD tỉnh xây dựng các loại sổ sách, biểu mẫu ghép, theo dõi, thống kê, tổng hợp báo cáo cho các cấp xã, huyện, tỉnh và cho các nhóm người tham gia mô hình, bao gồm: Ban chủ nhiệm CLB, cộng tác viên tuyên truyền viên, chuyên trách dân số, Trạm Y tế...

Trên đây là kế hoạch duy trì Mô hình Tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017-2020../.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Tổng cục Dân số-KHHGD;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị, TP.TDM;
- LĐVP: Tùng, Thái, TH, Website;
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN⁺
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Minh Hưng